

Ngày 05/11/2018

**Phòng phân tích  
Công ty cổ phần  
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109  
Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7,  
Tp. HCM  
Điện thoại: (84-8) 5 413 5479  
Fax: (84-8) 5 413 5472  
Customer Service: (84-8) 5 411  
8855  
Call Center: (84-8) 5 413 5488  
E-mail:  
info@phs.vn/support@phs.vn  
Web: www.phs.vn

Tuần chuyển giao giữa tháng 10 và tháng 11, thị trường giao dịch trong sự rung lắc. Theo đó, sau 2 phiên điều chỉnh mạnh về vùng đáy cũ tháng 7, chỉ số VN-Index có sự hồi phục ngoạn mục nhờ dòng tiền bất đáy dồi dào. Trên sàn Hà Nội, diễn biến cũng diễn ra khá tương đồng, cả hai chỉ số VN-Index lẫn HNX-Index liên tục gia tăng và chính thức bứt phá trong phiên thứ 6 khi viễn cảnh Trung Quốc và Mỹ có thể vượt qua bất đồng thương mại sau buổi điện đàm giữa Tổng thống Mỹ và Chủ tịch Tập Cận Bình đã khiến giới đầu tư lạc quan hơn. Trong tuần qua, thị trường cũng đón nhận dòng vốn nóng từ khối ngoại khi động thái mua ròng trở lại với giá trị vượt hơn 1,800 tỷ. Trong đó, sự tích cực chủ yếu nhờ khoản mua ròng thỏa thuận đột biến tại cổ phiếu MSN trên sàn HOSE. Nếu loại trừ khoản này, khối ngoại vẫn duy trì bán ròng hơn 706 tỷ trên sàn Thành phố.

Kết tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa tại mức 924.86 điểm (+2.67%) với khối lượng GDKL bình quân mỗi phiên đạt 144.6 triệu CP/ phiên (-2.9%), tương đương với giá trị GDKL trung bình đạt 2950 tỷ/ phiên (-10.6%).

Trong tuần qua, nhóm ngân hàng VCB (+5.0%), BID (+6.6%), CTG (+4.6%) và thực phẩm MSN (+10.2%), SAB (+0.4%), KDC (+1.2%) hỗ trợ tích cực nhất cho chỉ số. Bên cạnh đó, hỗ trợ của bộ đôi dầu khí GAS (+1.2%), PLX (+4.3%), PVD (+8.0%) và bất động sản VHM (+10.8%), DXG (+4.7%), LDG (+10.7%) cũng đóng góp cho sự đi lên của VN-Index. Ngoài ra, nhóm vận tải với sự góp mặt của VJC (+8.4%), SFI (+9.0%), STG (+1.0%) cũng đồng loạt hồi phục tích cực khi kết tuần.

Trên sàn Hà Nội, diễn biến của HNX-Index cũng khá tương tự khi kết tuần tăng điểm tại mức 105.75 điểm (+3.89%) với khối lượng GDKL bình quân đạt 34.5 triệu CP/phiên (-16.5%), tương đương với giá trị GDKL trung bình đạt 466 tỷ (-8.9%).

Hầu hết các nhóm ngành trụ cột trên sàn Hà Nội cũng duy trì được sự tích cực. Trong đó dẫn đầu bởi nhóm ngân hàng ACB (+7.5%), SHB (+1.4%), NVB (+3.2%) và VLXD VCS (+5.8%), VGC (+4.1%), TTC (+6.6%). Ngoài ra, các cổ phiếu ngành chứng khoán SHS (+6.1%), MBS (+3.3%), VIX (+6.8%) và hóa chất DGC (+9.8%) cũng đóng góp cho sự đi lên của HNX-Index. Trái lại, ở nhóm xây dựng, sự hồi phục chưa thể trở lại khi bộ ba trụ cột ngành như VCG (-0.9%), CTX (-10.0%), TV2 (-8.0%) vẫn còn kém lạc quan.

Về diễn biến giao dịch của khối ngoại, trên sàn HOSE, khối ngoại đảo chiều mua ròng với giá trị gia tăng đột biến, đạt 1569.2 tỷ đồng, tập trung mua ròng mạnh MSN (+2275.4 tỷ), ngoài ra GMD (+70.5 tỷ), SVI (+64.1 tỷ) cũng được mua ròng mạnh trong tuần qua. Trái lại, VNM (-287.6 tỷ), VIC (-218.8 tỷ), HDB (-80.5 tỷ) là những mã bị bán ròng mạnh trên sàn HOSE. Trong khi đó, tại sàn Hà Nội, khối ngoại tiếp tục mua ròng tuy nhiên giá trị đã giảm, chỉ còn 28.2 tỷ (-62.6 tỷ), tập trung mua ròng mạnh PVS (+22.7 tỷ), SHB (+4.7 tỷ), CEO (+2.8 tỷ), trong khi VGC (-2.3 tỷ), MAS (-2.1 tỷ), VCG (-1.4 tỷ) là những mã dẫn đầu danh sách bán ròng trên sàn Hà Nội.

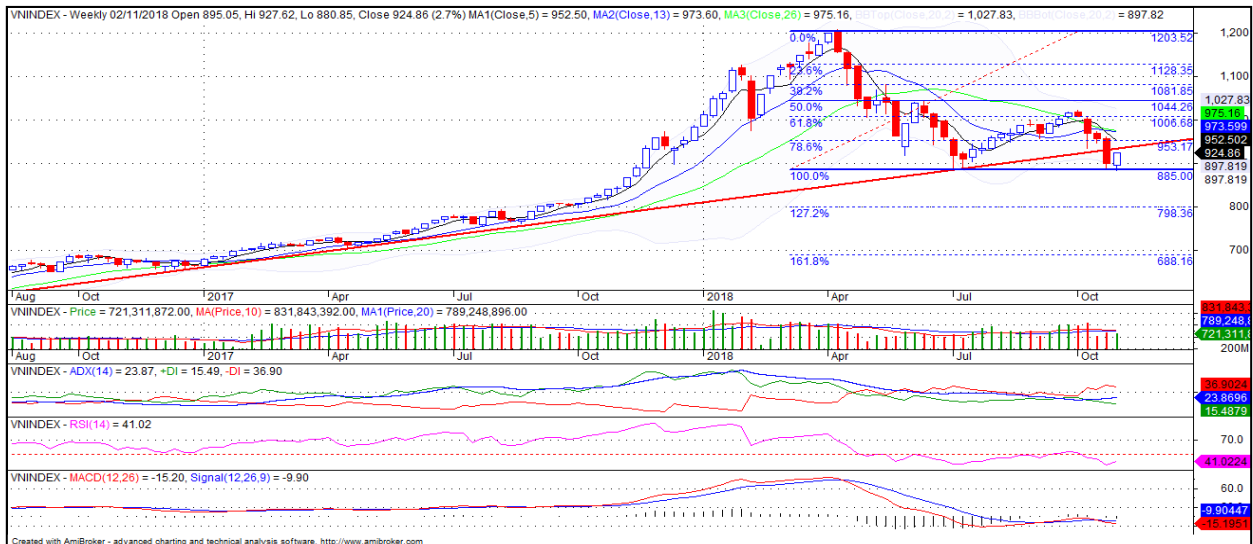
Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần tăng điểm trở lại. Khối lượng giao dịch tuy có gia tăng so với tuần trước đó, nhưng vẫn ở mức dưới bình quân 10 và 20 tuần hàm ý dòng tiền vẫn có sự thận trọng nhất định. Không những vậy, trên đồ thị tuần cho thấy xu hướng giảm trung và dài hạn đang tiếp diễn, khi chỉ số đóng cửa dưới chòm MA tuần là MA5,13,26. Bên cạnh đó, xu hướng trong ngắn hạn cũng là giảm điểm, khi quan sát trên đồ thị ngày, chỉ số đang đóng cửa dưới MA20 và 50. Do đó, chúng tôi cho rằng tuần tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính phục hồi kỹ thuật, vùng kháng cự mạnh cho nhịp hồi này có thể là vùng 940-950 điểm ( MA20 và Fib 78.6). Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng có diễn biến tương tự. Mặc dù, chỉ số có tuần tăng điểm trở lại, nhưng vẫn duy trì đóng cửa dưới MA20, cho thấy tuần tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật, ngưỡng kháng cự mạnh cho đợt hồi phục này có thể là vùng 107-108 điểm (đáy cũ tháng 10/2018). Nhìn chung, xu hướng chính của thị trường vẫn là giảm điểm, tuần giảm điểm vừa qua có thể chỉ mang tính phục hồi kỹ thuật. Do đó, nhà đầu tư có thể cân nhắc tận dụng nhịp hồi kỹ thuật để đưa danh mục của mình về mức an toàn

# Tổng quan thị trường

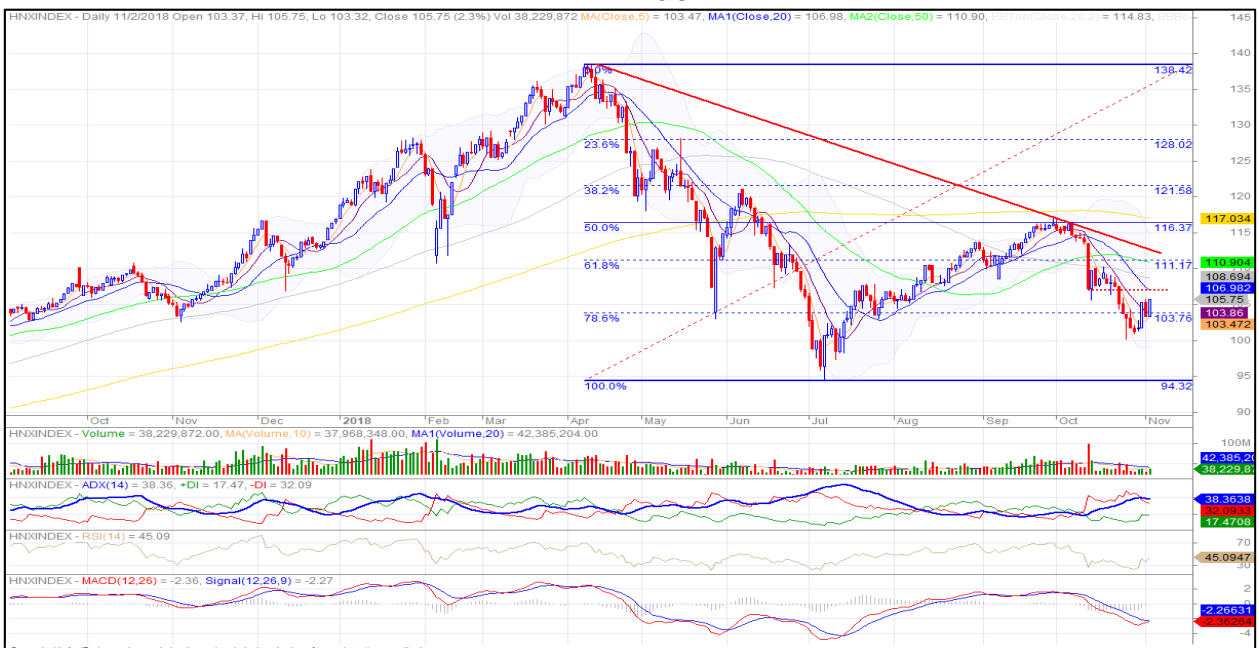
## Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 29/10	Thứ 3 30/10	Thứ 4 31/10	Thứ 5 01/11	Thứ 6 02/11	Tr. bình
<b>HOSE</b>	<b>888.82</b>	<b>888.69</b>	<b>914.76</b>	<b>907.96</b>	<b>924.86</b>	<b>905.02</b>
Thay đổi +/-	-12.00	-0.13	26.07	-6.80	16.90	4.81
Thay đổi %	-1.33	-0.01	2.93	-0.74	1.86	-2.15
Khối lượng (tr.CP)	113.42	119.55	159.22	121.69	209.09	144.60
Giá trị (tỷ đồng)	2,450.6	2,513.4	3,216.8	2,679.7	3,891.6	2,950.4
Đầu tư nước ngoài	-49.4	-88.6	-168.0	2,138.1	-263.0	313.8
<b>HNX</b>	<b>101.17</b>	<b>101.72</b>	<b>105.35</b>	<b>103.37</b>	<b>105.75</b>	<b>103.47</b>
Thay đổi +/-	-0.62	0.55	3.63	-1.99	2.38	0.79
Thay đổi %	-0.61	0.54	3.57	-1.89	2.30	0.79
Khối lượng (tr.CP)	30.57	35.84	37.72	30.37	38.23	34.55
Giá trị (tỷ đồng)	413.7	477.1	514.1	388.8	537.9	466.30
Đầu tư nước ngoài	14.6	5.8	2.6	-2.8	8.0	5.64

### VN-Index



### HNX-Index



**TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần**
**HOSE**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
FIR	30.1	122.1	34.6%
ACL	29.0	522.2	33.3%
JVC	3.3	4,168.1	23.4%
ATG	2.1	1,906.6	20.7%
UDC	5.3	586.2	15.6%
SVI	47.5	7,593.8	15.4%
HVG	6.5	5,274.9	13.6%
NTL	11.0	1,737.6	11.9%
LBM	32.5	1.8	11.6%
BRC	9.1	1.0	10.8%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
NKG	8.6	8,862.8	-24.4%
TIX	27.9	300.2	-20.5%
TTF	3.8	12,681.2	-20.3%
HSG	8.2	39,543.2	-19.1%
ICF	1.4	8.0	-18.8%
SBV	20.8	6.8	-17.1%
HCD	6.3	3,746.7	-16.9%
VRE	29.7	11,004.3	-15.5%
TDC	7.4	1,268.0	-15.3%
TGG	7.1	760.7	-11.4%

**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MSN	84.5	2,755.5	10.2%
HPG	40.0	854.6	2.9%
NVL	71.1	721.3	-2.7%
VNM	118.5	668.8	-2.4%
VIC	96.0	573.2	-0.4%
VJC	135.5	553.0	8.4%
ROS	38.9	513.2	3.7%
TCB	26.6	474.4	3.0%
MBB	21.8	462.6	3.6%
VPB	21.0	462.4	0.1%

**HNX**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
CVN	10.1	183.6	47.8%
PCN	5.0	0.5	40.1%
MPT	3.7	1,180.7	29.0%
TPP	15.9	330.0	25.0%
DTD	17.2	1,860.3	21.5%
PPY	17.2	0.2	19.3%
KDM	3.7	187.2	15.8%
CET	3.6	21.8	12.2%
TNG	17.7	6,599.9	12.2%
PSE	8.3	2.6	12.1%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
VTS	10.2	0.5	-48.6%
KSK	0.2	155.5	-33.3%
LBE	13.2	4.2	-29.5%
PSW	6.9	0.4	-19.5%
HLY	10.6	0.6	-19.4%
SRA	61.0	321.3	-19.3%
TXM	13.5	18.6	-19.1%
DC4	9.0	3.5	-19.1%
ITQ	3.6	1,428.5	-17.1%
VMS	4.8	0.8	-15.7%

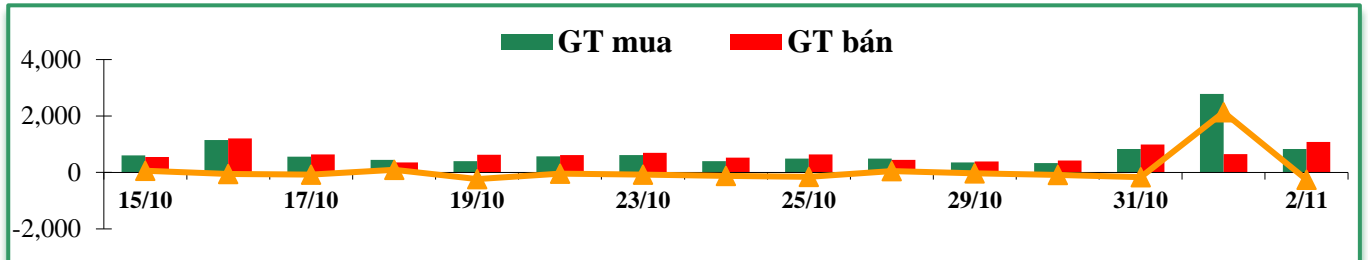
**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	30.4	579.7	7.5%
PVS	18.7	430.2	9.2%
SHB	7.7	196.9	1.4%
VCS	78.0	111.0	5.8%
TNG	17.7	110.5	12.2%
VCG	18.4	96.3	-0.9%
TV2	108.2	84.2	-8.0%
VGC	15.6	82.1	4.1%
SHS	14.2	78.7	6.1%
NVB	9.6	57.7	3.2%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán Tỷ đồng
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	
HOSE	94.0	63%	87.5	44%	5,074.6	110%	3,505.4	24%	1,569.2
HNX	4.6	-43%	2.9	-33%	52.3	-63%	24.1	-63%	28.2
Tổng	98.6	50%	90.3	39%	5126.9	100%	3529.5	22%	1597.4

### Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



### HOSE

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MSN	84.5	2,275.4	10.2%
GMD	27.5	70.5	2.4%
SVI	47.5	64.1	15.4%
HPG	40.0	45.3	2.9%
VJC	135.5	44.0	8.4%
VCB	56.2	37.9	5.0%
BVH	95.8	34.6	2.5%
KDH	31.2	28.1	-1.4%
BID	32.5	16.4	6.6%
GEX	26.4	14.9	7.6%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	118.5	(287.6)	-2.4%
VIC	96.0	(218.8)	-0.4%
HDB	33.5	(80.5)	-2.6%
VHM	72.0	(76.1)	10.8%
VHC	94.8	(66.5)	1.9%
HSG	8.2	(59.9)	-19.1%
NVL	71.1	(55.2)	-2.7%
DXG	26.2	(36.8)	4.7%
CTG	23.5	(33.3)	4.6%
GAS	102.7	(30.2)	1.2%

### HNX

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	18.7	22.7	9.2%
SHB	7.7	4.7	1.4%
CEO	13.0	2.8	2.5%
HUT	5.0	1.2	8.2%
SHS	14.2	1.0	6.1%
DGC	48.0	0.9	9.8%
VCS	78.0	0.7	5.8%
CSC	28.3	0.5	-11.0%
HCC	14.3	0.5	2.9%
BVS	13.3	0.4	-2.2%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	15.6	(2.3)	4.1%
MAS	50.0	(2.1)	11.9%
VCG	18.4	(1.4)	-0.9%
PLC	17.2	(0.7)	-1.7%
PVC	6.7	(0.5)	1.6%
SRA	61.0	(0.5)	-19.3%
DAE	15.7	(0.5)	0.0%
API	17.7	(0.5)	1.5%
BPC	13.0	(0.4)	-4.1%
PVX	1.2	(0.3)	0.8%

## Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

**© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

**PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

**Chi nhánh Quận 3**

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

**Chi Nhánh Thanh Xuân**

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn

Lương, Trung Hòa Nhân Chính,

Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

**Chi nhánh Tân Bình**

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2405

Fax: (+84-28) 3 813 2415

**Chi Nhánh Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex,

19 Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, Hà

Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4560

Fax: (+84-24) 3 933 4820

**Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801